

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Số: 175/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P

Nhà Bè, ngày 04 tháng 05 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 514/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Châu Thanh C – Sinh năm 1987

Địa chỉ: 25/4 Đường H, Khu phố 5, Thị trấn B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Huỳnh Thanh P – Sinh năm 1984

Địa chỉ: 61/7 Ấp 5, xã X, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 04 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Châu Thanh C và ông Huỳnh Thanh P.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Châu Thanh C và ông Huỳnh Thanh P thuận tình ly hôn.

2/ Về con chung: Có 02 con chung là Huỳnh Châu Thanh L – Sinh ngày 24/9/2006 và Huỳnh Châu U – Sinh ngày 01/01/2008.

Hai bên thỏa thuận giao con Huỳnh Châu U cho bà C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao con Huỳnh Châu Thanh L cho ông P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Bà Châu Thanh C và ông Huỳnh Thanh P cùng có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho nhau khi bên kia đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền

lợi của con khi cần thiết, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3/ Việc cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận tự giải quyết.

4/ Về tài sản chung: Không có.

5/ Nợ chung: Không có.

6/ Án phí dân sự sơ thẩm (HGT) ly hôn do bà C và ông P mỗi người phải nộp 75.000 đồng. Tổng cộng là 150.000 đồng do bà C tự nguyện nộp, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà C đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008410 ngày 05/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Châu Thanh C còn được nhận lại 150.000 đồng tiền chênh lệch từ biên lai thu trên.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

IV. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- CCTHADS huyện Nhà Bè;
- UBND thị trấn B, huyện Nhà Bè, Tp Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Long

